

Bản án số: **21/2024/HS-ST**
Ngày 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ân
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997 tại Thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp G, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Đ; Bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023 (có mặt)

* *Bị hại: Ông Đặng Hoàng Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: A5/150 Ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Hải Y, sinh năm 1993; Nơi cư trú: A5/158B Ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 20/4/2022, Nguyễn Hải Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T tổ chức uống rượu, bia tại phòng trọ của Đ tại địa chỉ A5/160B Ấp 1, xã T, huyện B. Một lúc sau, thì H (không rõ lai lịch) điều khiển xe ba gác (không rõ biển số) đến uống rượu, bia cùng. Tại đây, Đ nói với bị cáo Ngọc T và H mỗi lần giao nước đá cho ông Đặng Hoàng Th tại địa chỉ A5/150 Ấp 1, xã T, huyện B thì ông Hoàng Th không cho Đ giao sớm và không cho Đ đậu xe gần cửa hàng tạp hoá của ông Hoàng Th mà đậu xe ở xa rồi vác nước đá lại giao nên đi xa, giữa Đ và ông Hoàng Th có cãi nhau. Lúc này, H có hỏi Đ là “Mày có muốn chơi ông không?”, Đ trả lời “Muốn đánh dần mặt ông” rồi Đ đứng dậy đi ra đến trước phòng trọ. H đi ra lấy con dao bầu trên xe ba gác đưa cho Đ, Đ cầm dao bầu đi trước, H cầm cây ba chĩa dài khoảng 40cm, bị cáo cầm cây gậy dài 85cm đi sau. Đ, H và bị cáo đi bộ đến nhà ông Đặng Hoàng Th thì thấy anh Hoàng Th đang đứng phía trước nhà. Đ và ông Hoàng Th cãi nhau, trong lúc cãi nhau thì Đ cầm dao bầu bên tay phải chém trúng một nhát vào mặt của ông Th, rồi Đ và ông Th vật lộn với nhau một lát thì được mọi người đến can ra. Ngay lúc này, bị cáo dùng cây gậy lao vào đánh trúng đầu và vai trái ông Hoàng Th. H có dùng cây ba chĩa đâm ông Hoàng Th. Sau đó, được mọi người can ngăn ra, nhóm của Đ về phòng trọ. Do còn đang bực tức nên Đ cầm theo con dao bầu, H đưa cho bị cáo 01 con dao chặt nước đá với ý định tất cả đi qua tiếp tục chém ông Hoàng Th nhưng được mọi người ngăn cản nên tất cả không đi. Ông Hoàng Th được hàng xóm đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115. Con trai ông Hoàng Th là Đặng Hoàng Thịnh đến Công an xã Tân Nhựt trình báo vụ việc, Công an xã tiếp nhận chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 531/TgT.22 ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với Đặng Hoàng Th:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:
- + Một sẹo vùng đầu trong cung mày trái kích thước 3,5x0,1cm, ổn định.
- + Một sẹo vùng gò má trái kích thước 8,8x0,1cm, ổn định.
- + Một sẹo vùng mặt phải kích thước 2,8x0,1cm, ổn định.
- + Một sẹo mặt trước khuỷu phải kích thước 5,2x(0,1-0,3)cm, ổn định.

Bốn vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

+ Một vết tăng sắc tố vùng 1/3 trên bờ trụ cẳng tay phải kích thước 3,5x(0,1-0,7)cm, ổn định.

Thương tích trên do vật tày nhám tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.

+ Một sẹo đốt giữa ngón II tay phải kích thước 2,6x(0,1-0,3)cm, ổn định.

+ Một vết tăng sắc tố vùng khớp liên đốt gần ngón III tay trái kích thước 3,2x(0,1-0,2)cm, ổn định.

+ Một sẹo vùng khớp liên đốt gần mắt mu ngón III tay trái kích thước 3,2x(0,1-0,2)cm, ổn định.

+ Một sẹo mặt lòng đốt gần ngón III tay trái kích thước 3x0,1cm, ổn định.

Năm vết thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 17% (Mười bảy phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Tất cả các thương tích trên không gây nguy hiểm tính mạng.

- Con dao bầu như quý cơ quan cung cấp có thể gây ra tất cả các thương tích trên trừ thương tích vùng cẳng tay phải.

- Cây gậy như quý cơ quan cung cấp không thể gây ra tất cả các thương tích trên.

Ngày 20/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hải Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, qua xác minh Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hải Đ không có mặt tại địa phương. Ngày 24/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định truy nã đối với các bị can. Ngày 28/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hải Đ. Ngày 15/8/2023, Nguyễn Ngọc T bị bắt theo Quyết định truy nã tại Công an xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Ngày 17/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình

Chánh ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị cáo đối với Nguyễn Ngọc T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai bị hại, nhân chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 21/CT-VKSBC ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Ông Đặng Hoàng Th yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên đề nghị ghi nhận. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao bầu, 01 con dao chặt nước đá, 01 cây gậy tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

[2.1] Vào ngày 20/4/2022 tại địa chỉ A5/150 Ấp 1, xã T, huyện B Thành phố

Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Ngọc T và đồng phạm có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích ông Đặng Hoàng Th với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 17%.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Bị cáo và đồng phạm đã sử dụng con dao bầu, cây ba chĩa dài khoảng 40cm và cây gậy dài 85cm là những vật bằng cây chắc, cứng, kim loại, sắc bén, có mũi nhọn để tấn công gây thương tích cho bị hại là thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và gây ra thương tích cho bị hại với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 17%; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn với nhau nhưng vì bản chất côn đồ mà bị cáo cùng đồng phạm đã dùng hung khí gây thương tích cho bị hại, hành vi này “*có tính chất côn đồ*”.

Như vậy, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.3] Xét về vai trò đồng phạm: Vụ án này có đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ giữa bị cáo và đồng phạm, trong đó, bị cáo là người tham gia thực hành tích cực, cùng với đồng phạm gây ra thương tích cho bị hại nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra vụ án thêm nghiêm trọng hơn; sau khi tấn công bị hại các bị cáo lại tiếp tục phân phát hung khí để tấn công bị hại lần hai, tuy nhiên được can ngăn kịp thời. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Hải Đ sau khi phạm tội bỏ trốn, quá trình điều tra xác minh không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định truy nã khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục truy tìm xử lý sau.

[5] Về dân sự: Ông Đặng Hoàng Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo tự trình bày tự nguyện bồi thường số tiền này cho bị hại ông Đặng Hoàng Th nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Đặng Hoàng Th số tiền 60.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bầu, 01 con dao chặt nước đá, 01 cây gậy bằng tre: Vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

2. Căn cứ Điều 357, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Đặng Hoàng Th số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bị hại ông Đặng Hoàng Th có đơn yêu cầu thi hành án bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bầu, 01 con dao chặt nước đá, 01 cây gậy tre.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/01/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

4. Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Vũ Thanh Lâm